

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN 2010
QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VF1)**

- Căn cứ vào Giấy phép lập quỹ và phát hành chứng chỉ quỹ ra công chúng của Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam, số 01/GP-QĐT ngày 20 tháng 03 năm 2004 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp;
- Căn cứ vào Giấy phép hoạt động của Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam số 01/UBCK-ĐKQĐT do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 20 tháng 05 năm 2004.
- Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu của Ban Kiểm Phiếu ngày 22/03/2011 về kết quả kiểm phiếu tại Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2010 của Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam được tổ chức tại Tp. Hồ Chí Minh ngày 22/03/2011.
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2010 số 01/VF1-2010/BBĐH ngày 22/3/2011.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1: Báo cáo Tài chính Kiểm toán năm 2010

Đại hội thông qua báo cáo tài chính kiểm toán của Quỹ đầu tư VF1 năm 2010.

Điều 2: Phân phối lợi nhuận của Quỹ đầu tư VF1 năm 2010

Đại hội Nhà đầu tư thống nhất thông qua cổ tức năm 2010 của Quỹ chính là khoản cổ tức 5%/mệnh giá/đơn vị quỹ đã được thanh toán vào ngày 12/05/2010 cho các Nhà đầu tư của Quỹ có tên trong danh sách chốt ngày 20/04/2010.

Điều 3: Kế hoạch hoạt động của Quỹ đầu tư VF1 năm 2011

Đại hội Nhà đầu tư thống nhất thông qua định hướng hoạt động của Quỹ đầu tư VF1 năm 2011 với những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Quỹ sẽ duy trì tỷ trọng cổ phiếu niêm yết ở mức hợp lý (60% NAV-70% NAV), trong đó tập trung phần lớn vào cổ phiếu có vốn hóa lớn và phân bổ một phần giá trị tài sản của danh mục vào trái phiếu chuyển đổi.
- Ngành nghề tập trung trong năm 2011 vẫn là các ngành Bán lẻ, Dịch vụ viễn thông, Bất động sản, Năng lượng và hàng hóa công nghiệp, và vật liệu khai khoáng.
- Tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết/sắp niêm yết dưới vai trò cổ đông chiến lược thông qua các đợt phát hành riêng lẻ do có nhiều điều kiện ưu đãi hơn như giá phát hành, thông tin doanh nghiệp được cung cấp trực tiếp và cơ hội tham gia chủ động hơn vào hoạt động của công ty.
- Chương trình cổ phần hóa dự kiến tái khởi động trong đó có các doanh nghiệp lớn, đầu ngành cũng sẽ là cơ hội để Quỹ đầu tư VF1 giải ngân trong thời gian tới.

Điều 4: Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ đầu tư VF1 năm 2011.

Đại hội nhà đầu tư thống nhất và đồng ý ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán E&Y, PWC và KPMG để kiểm toán Quỹ đầu tư VF1 trong năm 2011.

Điều 5: Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư VF1

Đại hội Nhà đầu tư thống nhất thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động với những điểm sau đây:

5.1 Chỉnh sửa Phần các căn cứ pháp lý của Điều lệ Quỹ:

Nghị định 85/2010/NĐ-CP ngày 02/8/2010 của Chính Phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;

5.2 Điều chỉnh, bổ sung Phần định nghĩa của Điều lệ Quỹ:

"Công ty kiểm toán" (Sau đây gọi tắt là công ty kiểm toán), là công ty kiểm toán độc lập của Quỹ đầu tư VF1, thực hiện việc kiểm toán hàng năm tài sản của Quỹ đầu tư VF1 và nằm trong Danh sách Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Công ty kiểm toán do Đại hội Nhà đầu tư chỉ định.

5.3 Điều chỉnh, bổ sung khoản 1 Điều 2 của Điều lệ Quỹ:

Điều 2: Mục tiêu

- Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam là một Quỹ đóng sau đây được gọi là "Quỹ đầu tư VF1", được thành lập và hoạt động theo Luật Chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 và các văn bản pháp lý khác có liên quan. Quỹ đầu tư VF1 có thể được chuyển đổi thành loại hình Quỹ khác theo quyết định của Đại hội nhà đầu tư và được sự chấp thuận của UBCKNN.

5.4 Điều chỉnh, bổ sung Điều 9 của Điều lệ Quỹ:

Điều 9: Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Quỹ đầu tư VF1 là xây dựng được một danh mục đầu tư cân đối và đa dạng nhằm tối ưu hóa lợi nhuận và tối thiểu hóa rủi ro thông qua việc xây dựng danh mục cân đối và đa dạng bao gồm các loại chứng khoán đang và sẽ niêm yết trên TTCK Việt Nam. Ngoài ra, mục tiêu của Quỹ còn nhằm đến trong quá trình đầu tư là làm tăng giá trị các khoản đầu tư thông qua việc giúp các đơn vị tái cơ cấu về mặt tài chính, phát triển hệ thống quản trị, nâng cao năng lực cạnh tranh... bằng các hình thức đầu tư mà pháp luật hiện hành cho phép. Ngoài ra, mục tiêu của Quỹ có thể được thay đổi hoàn toàn theo quyết định của Đại hội nhà đầu tư, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

5.5 Bổ sung thêm một điểm j vào Điều 10 của Điều lệ Quỹ:

Điều 10: Chính sách đầu tư

Quỹ đầu tư VF1 sẽ tập trung đầu tư vào các lĩnh vực, ngành nghề sau (các ngành nghề này có thể có thay đổi tùy theo chiến lược đầu tư trong từng giai đoạn):

- Các lĩnh vực, ngành nghề khác theo quy định của luật hiện hành.

5.6 Điều chỉnh, bổ sung Điều 13 của Điều lệ Quỹ:

Điều 13: Nhà đầu tư

- Nhà đầu tư của Quỹ đầu tư có thể là pháp nhân hay thể nhân trong và ngoài nước sở hữu chứng chỉ Quỹ. Nhà đầu tư không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc có bồi phận gì với Quỹ đầu tư ngoài trách nhiệm trong phạm vi số chứng chỉ Quỹ đầu tư mà họ sở hữu.
- Nhà đầu tư pháp nhân bao gồm các tổ chức kinh tế và các tổ chức xã hội được pháp luật Việt Nam công nhận. Nhà đầu tư pháp nhân cử người đại diện hợp pháp đại diện cho số chứng chỉ Quỹ đầu tư mình sở hữu. Việc đề cử này được thực hiện bằng văn bản và gửi đến Công ty quản lý quỹ, trừ trường hợp người đại diện chính là người đại diện theo pháp luật. Việc đề cử, hủy bỏ hay thay thế người đại diện này phải được thông báo bằng văn bản, do người đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư pháp nhân ký.

5.7 Điều chỉnh, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 14 của Điều lệ Quỹ:

Điều 14: Quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư

1. Nhà đầu tư có các quyền:

- g. Quyết định cùng với Đại hội nhà đầu tư các vấn đề quan trọng liên quan đến tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư theo Điều lệ này.

5.8 Điều chỉnh, bổ sung khoản 14 Điều 22 của Điều lệ Quỹ:

Điều 22: Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội nhà đầu tư

Đại hội nhà đầu tư có các nhiệm vụ và quyền hạn:

14. Quyết định giải thể, sáp nhập, hợp nhất hoặc chuyển đổi loại hình Quỹ theo quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành;

5.9 Bổ sung thêm một khoản 9 vào Điều 24 của Điều lệ Quỹ:

Điều 24: Quyết định của Đại hội nhà đầu tư

9. Những quyết định của Đại hội nhà đầu tư được thông qua không phù hợp với Điều này, sẽ không có hiệu lực pháp lý và giá trị thi hành. Những quyết định này mặc nhiên bị hủy. Đồng thời, Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm thông báo cho UBCKNN và nhà đầu tư về việc Nghị quyết không có hiệu lực thi hành và bị hủy.

5.10 Điều chỉnh, bổ sung khoản 2 và khoản 4 Điều 25 của Điều lệ Quỹ:

Điều 25: Tổ chức Ban đại diện Quỹ

1. ...

2. Ban đại diện Quỹ đầu tư VF1 có từ 5 (năm) đến 9 (chín) thành viên, trong đó có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban đại diện quỹ là thành viên độc lập đối với công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát. Trong quá trình hoạt động, thành viên ban đại diện quỹ bị đình chỉ, bãi miễn theo quy định tại Điều lệ này và số lượng thành viên còn lại không dưới 03 (ba) thành viên thì Ban đại diện tiếp tục thực hiện nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức mới gồm các thành viên còn lại. Việc bầu bổ sung thành viên Ban đại diện quỹ cho đủ số lượng thành viên theo quy định tại Điều lệ sẽ được thực hiện tại Đại hội nhà đầu tư thường niên gần nhất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản Đại hội nhà đầu tư để bầu bổ sung thành viên.

Trường hợp số lượng thành viên còn lại dưới 03 (ba) thành viên thì Ban đại diện quỹ phải triệu tập Đại hội nhà đầu tư bất thường hoặc lấy ý kiến bằng văn bản Đại hội nhà đầu tư để bầu thêm thành viên Ban đại diện quỹ, nhằm đảm bảo về số lượng thành viên Ban đại diện quỹ theo đúng quy định của Điều lệ, trong vòng 02 tháng kể từ ngày thông báo việc thay đổi trên.

3. ...

4. Quyết định của Ban đại diện quỹ được thông qua bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ban đại diện quỹ có một phiếu biểu quyết. Thành viên Ban đại diện quỹ không được ủy quyền cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với Quỹ. Tuy nhiên, đối với cuộc họp Ban đại diện, thành viên Ban đại diện không thể tham dự trực tiếp thì có quyền cử người đại diện mình tham dự tại cuộc họp, nhưng người đại diện này không có quyền biểu quyết.

Cuộc họp Ban đại diện Quỹ có thể tiến hành hợp lệ khi có trên 2/3 (hai phần ba) thành viên Ban đại diện Quỹ tham dự, bao gồm cả những thành viên Ban đại diện không đến dự họp trực tiếp nhưng có gửi ý kiến bằng văn bản hoặc họp thông qua các phương tiện truyền thông (điện thoại trực tiếp, cầu truyền hình,...), với sự chứng kiến của tất cả các thành viên dự họp.

5.11 Điều chỉnh, bổ sung Mục 2 Phần I của Phụ lục 04 của Điều lệ Quỹ:

PHỤ LỤC 4: PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN QUỸ VÀ THƯỞNG HOẠT ĐỘNG

I. QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ VF1

2. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng:

- Đối với chứng khoán niêm yết, giá của các chứng khoán niêm yết được xác định là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết và giao dịch tại các công ty chứng khoán, giá của chứng khoán đó được xác định là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch cung cấp bởi ba (03) công ty chứng khoán không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và Ngân hàng giám sát. Trong trường hợp công ty chứng khoán tạm thời không cung cấp giá giao dịch của cổ phiếu nào đó, giá của chứng khoán đó được xác định là giá do chính công ty chứng khoán đó cung cấp tại thời điểm gần nhất, nhưng không quá 12 tháng trước đó.

Nếu quá 12 tháng, giá sử dụng để định giá chứng khoán đó sẽ được chọn là giá thấp nhất giữa :

- Giá trị đầu tư ban đầu (cost price) và
- Giá trung bình của ba (03) công ty chứng khoán cung cấp tại thời điểm gần nhất.
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết đăng ký giao dịch trên sàn Upcom, giá chứng khoán đó được xác định là giá đóng cửa của chứng khoán đó tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá. Đối với chứng khoán không có giao dịch từ 12 tháng trở lên, giá sử dụng để định giá chứng khoán đó sẽ là giá nào thấp nhất giữa:
 - Giá trị đầu tư ban đầu (cost price) và
 - Giá đóng cửa của chứng khoán đó tại ngày có giao dịch gần nhất trên sàn Upcom trước ngày định giá.
- Đối với chứng khoán niêm yết, không có giao dịch trong thời gian ít hơn (02) tuần tính đến ngày định giá, giá của chứng khoán đó được xác định là giá trung bình trên cơ sở giá chào mua cung cấp bởi ba (03) công ty chứng khoán không phải là người liên quan của công ty quản lý Quỹ và ngân hàng giám sát. Trong trường hợp không đủ giá cung cấp bởi ba (03) công ty chứng khoán, giá của chứng khoán đó sẽ được xác định là giá đóng cửa của chứng khoán đó tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá.
- Đối với cổ phiếu niêm yết không có giao dịch trong thời gian từ hai (02) tuần trở lên tính đến ngày định giá, giá trị của chứng khoán đó được xác định như sau:
 - Bằng 80% giá trị thanh lý của một cổ phiếu tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trong trường hợp tổ chức phát hành đang trong quá trình chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, phá sản; hoặc
 - Bằng giá mua trong các trường hợp khác; hoặc
 - Đánh giá theo giá trị đầu tư (cost price); hoặc
 - Được xác định theo nguyên tắc định giá khác đã được Ngân hàng giám sát đồng ý và Đại hội nhà đầu tư chấp thuận.

Điều 6: Hiệu lực Nghị quyết Đại hội

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. Đại hội nhà đầu tư
Chủ tịch Ban đại diện Quỹ



LƯU ĐỨC KHÁNH

Đại diện Công ty quản lý quỹ
Tổng giám đốc 

